

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 – VĨNH LONG
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 142/2025/QĐST – HNGĐ

Vĩnh Long, ngày 01 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân thụ lý số: 287/2025/TLST/HNGĐ ngày 04 tháng 11 năm 2025, giữa;

* Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Hồng C**, sinh năm 1983

* Bị đơn: Anh **Nguyễn Hùng D**, sinh năm 1982

Cùng nơi cư trú: ấp P, xã N, tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành 21 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành 21 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Hồng C và anh Nguyễn Hùng D thuận tình ly hôn với nhau.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Lê Thị Hồng M và anh Dương Chí A thống nhất trình bày con chung không có, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Lê Thị Hồng M và anh Dương Chí A thống nhất trình bày không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Lê Thị Hồng M và anh Dương Chí A thống nhất trình bày không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Chị Lê Thị Hồng M tự nguyện nộp 150.000đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc xin ly hôn. Được khấu trừ vào số tiền chị Lê Thị Hồng M đã nộp tạm ứng án phí là 300.000đồng theo biên lai thu số No **0000350** ngày 17/7/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long nên chị Lê Thị Hồng M được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000đồng.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 2 – Vĩnh Long;
- Phòng THADS khu vực 2 – Vĩnh Long;
- Dương sự;
- Nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu./.

Trần Thị Hồng Chi